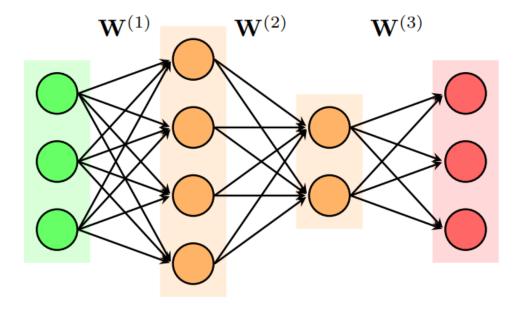


Tính toán trong mạng học sâu

TS. Nguyễn Thị Kim Ngân

Tầng (Layer)

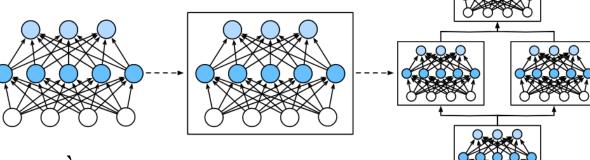
- Lớp (layer) là tập hợp chứa các neuron theo chiều dọc
- Mỗi neural network có 3 loại layer chính:
 - Lớp đầu vào (input layer)
 - Lóp ẩn (hidden layer)
 - Lớp đầu ra (output layer)
- Số lượng layer bằng số hidden layers cộng với 1
- Số lượng layer trong một MLP được ký hiệu là L
 - Trong hình bên, L=3



Input Hidden 1 Hidden 2 Output

Khối (Block)

- Một khối có thể là một tầng duy nhất, một mảng đa tầng hoặc toàn bộ mô hình
- Một khối:
 - O Input
 - Output
 - Các tham số cần thiết (có một số khối không yêu cầu bất kỳ tham số nào)
 - O Phương thức forward để chuyển hóa Input thành Output
 - O Phương thức backward để tính gradient.



• Có thể kết hợp các khối để tạo ra thành phần lớn hơn

Ví dụ

- Tạo ra một mạng gồm:
 - Một tầng ẩn kết nối đầy đủ, có 256 nút, sử dụng hàm kích hoạt ReLUt
 - O Tầng đầu ra kết nối đầy đủ với 10 nút (không có hàm kích hoạt)
- Dùng Dense để khai báo từng layer
- Dùng Sequential để khai báo từng block

```
from mxnet import np, npx
from mxnet.gluon import nn
npx.set_np()

x = np.random.uniform(size=(2, 20))

net = nn.Sequential()
net.add(nn.Dense(256, activation='relu'))
net.add(nn.Dense(10))
net.initialize()
net(x)
```

Một khối tùy chỉnh

```
From mxnet.gluon import nn
#Definition of a block class
class MLP(nn.Block):
     # Declare a layer with model parameters. Here, we declare
     two fully connected layers
     def __init__(self, **kwargs):
         super(MLP, self).__init__(**kwargs)
         #Hidden layer
          self.hidden = nn.Dense(256, activation='relu')
         # Output layer
          self.output = nn.Dense(10)
     def forward(self, x):
         return self.output(self.hidden(x))
```

```
#Using a instance block
net = MLP()
net.initialize()
net(x)
```

Khối tuần tự

```
From mxnet.gluon import nn
class MySequential(nn.Block):
   def add(self, block):
      self._children[block.name] = block
   def forward(self, x):
      for block in self._children.values():
          x = block(x)
      return x
```

```
net = MySequential()
net.add(nn.Dense(256, activation='relu'))
net.add(nn.Dense(10))
net.initialize()
net(x)
```

Lồng các khối

```
from mxnet.gluon import nn
class NestMLP(nn.Block):
   def __init__(self, **kwargs):
       super(NestMLP, self).__init__(**kwargs)
       self.net = nn.Sequential()
       self.net.add(nn.Dense(64, activation='relu'),
                   nn.Dense(32, activation='relu'))
       self.dense = nn.Dense(16, activation='relu')
   def forward(self, x):
       return self.dense(self.net(x))
```

```
chimera = nn.Sequential()
chimera.add(NestMLP(), nn.Dense(20), MLP())
chimera.initialize()
chimera(x)
```

Quản lý tham số

Ví dụ mạng Perceptron có một tầng ẩn from mxnet import init, np, npx from mxnet.gluon import nn npx.set_np() net = nn.Sequential() net.add(nn.Dense(256, activation='relu')) net.add(nn.Dense(10)) net.initialize() # *Use the default initialization method* x = np.random.uniform(size=(2, 20))net(x) # Forward computation

```
#Truy cập tham số theo từng tầng
net[0].params
net[1].params
#Truy cập tham số qua thuộc tính bias/weight
net[1].bias
net[1].bias.data()
#Truy cập các tham số theo tên của chúng
net[0].params['dense0_weight
net[0].params['dense0_weight'].data()
#Truy cập đạo hàm
net[0].weight.grad()
```

Quản lý tham số

● Ví dụ mạng Perceptron có một tầng ẩn from mxnet import init, np, npx from mxnet.gluon import nn npx.set_np()
net = nn.Sequential()
net.add(nn.Dense(256, activation='relu'))
net.add(nn.Dense(10))
net.initialize() # Use the default initialization method x = np.random.uniform(size=(2, 20))
net(x) # Forward computation

```
#Truy cập tất cả các tham số
# Tham số của tầng đầu tiên
net[0].collect_params()
# Tham số của toàn bộ mạng
net.collect_params()
# Truy cập các tham số của mạng:
net.collect_params()['dense1_bias'].data()
#Truy cập theo tên của tham số
net.collect_params('.*weight')
net.collect_params('dense0.*')
```

Thu thập tham số từ các khối lồng nhau

```
def block1():
                                                      rgnet = nn.Sequential()
   net = nn.Sequential()
                                                      rgnet.add(block2())
   net.add(nn.Dense(32, activation='relu'))
                                                      rgnet.add(nn.Dense(10))
   net.add(nn.Dense(16, activation='relu'))
                                                      rgnet.initialize()
                                                      rgnet(x)
   return net
                                                      #Thu thập tất cả tham số
def block2():
   net = nn.Sequential()
                                                      rgnet.collect_params
   for i in range(4):
                                                      rgnet.collect_params()
   net.add(block1())
                                                      # Truy cập tham số cụ thể
   return net
                                                      rgnet[0][1][0].bias.data()
```

Khởi tạo tham số (có sẵn)

- Khởi tạo tất cả các tham số với các biến ngẫu nhiên Gauss có độ lệch chuẩn bằng 0.01. net.initialize(init=init.Normal(sigma=0.01), force_reinit=True) net[0].weight.data()[0]
- Khởi tạo tất cả tham số với một hằng số, bằng cách sử dụng bộ khởi tạo Constant(1) net.initialize(init=init.Constant(1), force_reinit=True) net[0].weight.data()[0]
- Khởi tạo tham số cho các khối khác nhau net[0].weight.initialize(init=init.Xavier(), force_reinit=True) net[1].initialize(init=init.Constant(42), force_reinit=True) net[1].weight.data()[0, 0]

Khởi tạo tham số (tùy chỉnh)

```
class MyInit(init.Initializer):
    def __init_weight(self, name, data):
        print('Init', name, data.shape)
        data[:] = np.random.uniform(-10, 10, data.shape)
        data *= np.abs(data) >= 5
net.initialize(MyInit(), force_reinit=True) net[0].weight.data()[0]
```

Khởi tạo tham số (tùy chỉnh)

```
net[0].weight.data()[:] += 1

net[0].weight.data()[0, 0] = 42

net[0].weight.data()[0]
```